

Khánh Hòa, ngày 17 tháng 3 năm 2026

**QUYẾT ĐỊNH**  
**CÔNG NHẬN THUẬN TÌNH LY HÔN**  
**VÀ SỰ THỎA THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ**

Căn cứ hồ sơ vụ án Hôn nhân gia đình thụ lý số 56/2026/TLST-HNGĐ ngày 09 tháng 3 năm 2026, giữa:

- Nguyên đơn: Bà Bùi Thị Ngọc T, sinh năm 1990;

Địa chỉ: xã Diên Điền, tỉnh Khánh Hòa.

- Bị đơn: Ông Lê Công C, sinh năm 1985;

Địa chỉ: xã Diên Điền, tỉnh Khánh Hòa.

Căn cứ vào Điều 212, Điều 213 của Bộ luật tố tụng dân sự;

Căn cứ vào các Điều 55, Điều 81, Điều 82, Điều 83 và Điều 84 của Luật hôn nhân và gia đình;

Căn cứ vào biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành ngày 09 tháng 3 năm 2026.

**XÉT THẤY:**

Việc thuận tình ly hôn và thoả thuận của các đương sự được ghi trong biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành ngày 09 tháng 3 năm 2026 là hoàn toàn tự nguyện và không vi phạm điều cấm của luật, không trái đạo đức xã hội.

Đã hết thời hạn 07 ngày, kể từ ngày lập biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thoả thuận đó.

**QUYẾT ĐỊNH:**

1. Công nhận sự thuận tình ly hôn giữa bà Bùi Thị Ngọc T và ông Lê Công C.

2. Công nhận sự thoả thuận của các đương sự, cụ thể như sau:

- Về con chung: Giao con chung là Lê Ngọc N - sinh ngày 27/3/2013 cho bà Bùi Thị Ngọc T trực tiếp trông nom, chăm sóc, giáo dục, nuôi dưỡng đến khi con đủ 18 tuổi. Ông Lê Công C cấp dưỡng nuôi con chung mỗi tháng 4.000.000 đồng (Bốn triệu đồng). Thời gian cấp dưỡng từ tháng 4/2026 cho đến khi con chung đủ 18 tuổi.

Ông Lê Công C có quyền, nghĩa vụ thăm nom con chung mà không ai được cản trở.

Trong quá trình nuôi dưỡng con chung, nếu xét thấy cần thiết, bà Bùi Thị Ngọc T và ông Lê Công C có quyền yêu cầu Tòa án có thẩm quyền giải quyết về thay đổi người trực tiếp nuôi con chung cũng như việc cấp dưỡng nuôi con chung.

- Về tài sản chung và nợ chung: Ông Lê Công C và bà Bùi Thị Ngọc T xác định không có.

- Về án phí: Bà Bùi Thị Ngọc T nộp 150.000đ (một trăm năm mươi nghìn đồng) án phí hôn nhân và gia đình sơ thẩm (trong đó có 75.000đ án phí tự nguyện nộp thay cho ông C) nhưng được trừ vào 300.000đ (ba trăm nghìn đồng) tiền tạm ứng án phí hôn nhân và gia đình sơ thẩm mà bà Bùi Thị Ngọc T đã nộp tại Thi hành án dân sự

tỉnh Khánh Hòa theo Biên lai thu tạm ứng án phí, lệ phí tòa án số 00015xx ngày 09/3/2026. Hoàn lại cho bà Bùi Thị Ngọc T 150.000đ (một trăm năm mươi nghìn đồng) tiền tạm ứng án phí hôn nhân và gia đình sơ thẩm đã nộp.

Quy định: Trường hợp quyết định được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6, 7, 9 Luật thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật thi hành án dân sự.

**3.** Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

***Nơi nhận:***

- TAND tỉnh Khánh Hòa;
- VKSND tỉnh Khánh Hòa;
- Thi hành án dân sự tỉnh Khánh Hòa;
- VKSND Khu vực 3 - Khánh Hòa;
- Phòng THADS Khu vực 3 - Khánh Hòa;
- UBND xã Diên Lạc (xã Diên Thạnh, huyện Diên Khánh cũ), tỉnh Khánh Hòa (Nơi đăng ký kết hôn - Giấy chứng nhận kết hôn số 1x/2012 ngày 21/5/2012);
- Đương sự;
- Lưu hồ sơ; án văn.

**THẨM PHÁN**

**Võ Đức Thuận**